

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về khen thưởng trong hoạt động khoa học, công nghệ
và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số
điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Xét Tờ trình số 230/TTr-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân
dân thành phố Đà Nẵng về dự thảo Nghị quyết quy định về khen thưởng trong hoạt
động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;
Báo cáo thẩm tra số 103/BC-KTNS ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Ban Kinh tế -
Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng
nhân dân thành phố tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định về khen thưởng trong hoạt
động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hình thức
khen thưởng, mức khen thưởng; nội dung và mức chi tổ chức hoạt động khen
thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành
phố Đà Nẵng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có thành tích xuất sắc trong các
hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố. Trong
đó, thành tích về giải thưởng chất lượng quốc gia được khen thưởng cho tổ chức;
thành tích đạt giải tại các cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được khen thưởng
cho tổ chức, cá nhân; các thành tích khác được khen thưởng cho tác giả.

2. Các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nguyên tắc xét thưởng

1. Chính xác, công khai, khách quan, công bằng, kịp thời.
2. Mỗi thành tích chỉ được xét khen thưởng một lần theo Nghị quyết này, không xét khen thưởng đối với các thành tích đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng trước đó.
3. Kết hợp chặt chẽ việc động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.
4. Đảm bảo thủ tục hồ sơ, quy trình xét duyệt và thời gian đề nghị xét khen thưởng theo quy định.
5. Không xem xét các hồ sơ đang có tranh chấp về quyền tác giả hoặc có khiếu nại, tố cáo về nội dung và kết quả liên quan đến hồ sơ xét khen thưởng.
6. Việc đăng ký đề nghị xét khen thưởng được thực hiện trên cơ sở tự nguyện.
7. Các tổ chức, cá nhân đề nghị xét khen thưởng chịu trách nhiệm về tính trung thực đối với các hồ sơ của mình và tuân thủ các quy định hiện hành.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN XÉT KHEN THƯỞNG, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ MỨC THƯỞNG

Điều 4. Điều kiện, tiêu chuẩn xét khen thưởng

1. Sáng chế được cấp văn bằng bảo hộ đáp ứng các tiêu chuẩn sau:
 - a) Chủ văn bằng có địa chỉ tại thành phố Đà Nẵng (địa chỉ thường trú hoặc tạm trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức);
 - b) Văn bằng còn hiệu lực tại thời điểm xét khen thưởng, được cấp văn bằng bảo hộ trong thời gian không quá 03 năm tính đến ngày 31 tháng 10 của năm xét khen thưởng;
 - c) Chưa được hỗ trợ đăng ký bảo hộ từ các nguồn ngân sách nhà nước.

Trường hợp có nhiều sáng chế là kết quả của cùng một công trình hoặc cụm công trình thì chỉ xét khen thưởng cho 01 sáng chế. Sở Khoa học và Công nghệ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định trên cơ sở tư vấn của chuyên gia hoặc Hội đồng khoa học và công nghệ.

2. Giải pháp hữu ích được cấp văn bằng bảo hộ đáp ứng các tiêu chuẩn sau:
 - a) Chủ văn bằng có địa chỉ tại thành phố Đà Nẵng (địa chỉ thường trú hoặc tạm trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức);
 - b) Văn bằng còn hiệu lực tại thời điểm xét khen thưởng; được cấp văn bằng

bảo hộ trong thời gian không quá 03 năm tính đến ngày 31 tháng 10 của năm xét khen thưởng;

c) Chưa được hỗ trợ đăng ký bảo hộ từ các nguồn ngân sách nhà nước.

Trường hợp có nhiều giải pháp hữu ích là kết quả của cùng một công trình hoặc cụm công trình thì chỉ xét khen thưởng cho 01 giải pháp hữu ích. Sở Khoa học và Công nghệ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định trên cơ sở tư vấn của chuyên gia hoặc Hội đồng khoa học và công nghệ.

3. Bài báo khoa học công bố trên các tạp chí khoa học uy tín (sau đây viết tắt là bài báo khoa học), có địa chỉ của tác giả ghi trên bài báo là thành phố Đà Nẵng, được Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định trên cơ sở tư vấn của chuyên gia hoặc Hội đồng khoa học và công nghệ. Thời gian công bố của bài báo khoa học (tính theo thời điểm công bố của tạp chí) không quá 02 năm tính đến ngày 31 tháng 10 của năm xét khen thưởng.

Sở Khoa học và Công nghệ ban hành hướng dẫn đánh giá đối với các bài báo khoa học để lựa chọn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét khen thưởng.

4. Các giải thưởng về khoa học và công nghệ của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan nhà nước khác ở Trung ương và các giải thưởng khác của quốc gia (sau đây gọi tắt là bộ, ngành, quốc gia): Cá nhân được đề nghị xét khen thưởng đang sinh sống hoặc học tập, lao động tại thành phố Đà Nẵng; tổ chức được đề nghị xét khen thưởng phải có trụ sở chính đóng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ;
- b) Đạt Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ;
- c) Đạt Giải thưởng Sáng tạo Khoa học và Công nghệ Việt Nam;
- d) Đạt Giải thưởng chất lượng quốc gia;
- đ) Đạt giải tại Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc;
- e) Đạt giải tại Cuộc thi Sáng chế quốc gia;
- g) Đạt Giải thưởng Tạ Quang Bửu;
- h) Đạt Giải thưởng Trần Đại Nghĩa;
- i) Đạt Giải thưởng Kovalevskaia;
- k) Đạt Giải thưởng Nhân tài Đất Việt;

l) Đạt giải tại các cuộc thi về khởi nghiệp do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; các tổ chức chính trị - xã hội Việt Nam; Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI); cơ quan Nhà nước khác ở Trung ương tổ chức và đồng tổ chức ở trong và ngoài nước.

Điều 5. Hình thức khen thưởng và mức thưởng

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tặng Bằng khen kèm tiền thưởng với mức thưởng tính theo mức lương cơ sở tại thời điểm quyết định khen thưởng (sau đây viết tắt là mức lương cơ sở) đối với các trường hợp cụ thể sau đây:

1. Sáng chế được cấp văn bằng bảo hộ: 10 lần mức lương cơ sở/sáng chế.
2. Giải pháp hữu ích được cấp văn bằng bảo hộ: 07 lần mức lương cơ sở/giải pháp.
3. Bài báo khoa học: 01 lần mức lương cơ sở/bài báo.
4. Các giải thưởng về khoa học và công nghệ của bộ, ngành, quốc gia:
 - a) Đạt giải thưởng Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ: 15 lần mức lương cơ sở/giải thưởng.
 - b) Đạt giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ: 12 lần mức lương cơ sở/giải thưởng.
 - c) Đạt Giải thưởng Sáng tạo Khoa học và Công nghệ Việt Nam:

Giải nhất: 10 lần mức lương cơ sở/giải thưởng;

Giải nhì: 08 lần mức lương cơ sở/giải thưởng;

Giải ba: 05 lần mức lương cơ sở/giải thưởng;

Giải khuyến khích: 03 lần mức lương cơ sở/giải thưởng.
 - d) Đạt Giải thưởng chất lượng quốc gia:

Giải Vàng chất lượng quốc gia: 10 lần mức lương cơ sở/giải thưởng;

Giải Bạc chất lượng quốc gia: 05 lần mức lương cơ sở/giải thưởng;

Giải thưởng chất lượng khu vực và quốc tế: 15 lần mức lương cơ sở/giải thưởng.
 - đ) Đạt giải tại Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc hoặc Cuộc thi Sáng chế quốc gia:

Giải nhất: 08 lần mức lương cơ sở/giải thưởng;

Giải nhì: 05 lần mức lương cơ sở/giải thưởng;

Giải ba: 03 lần mức lương cơ sở/giải thưởng;

Giải khuyến khích: 01 lần mức lương cơ sở/giải thưởng.
 - e) Đạt Giải thưởng Tạ Quang Bửu:

Đạt Giải thưởng chính: 10 lần mức lương cơ sở/giải thưởng;

Đạt Giải thưởng dành cho nhà khoa học trẻ: 05 lần mức lương cơ sở/giải thưởng.
 - g) Đạt Giải thưởng Trần Đại Nghĩa: 10 lần mức lương cơ sở/giải thưởng.



h) Đạt Giải thưởng Kovalevskaia: 08 lần mức lương cơ sở/giải thưởng.

i) Đạt Giải thưởng Nhân tài Đất Việt.

Giải nhất: 08 lần mức lương cơ sở/giải thưởng;

Giải nhì: 05 lần mức lương cơ sở/giải thưởng;

Giải ba: 03 lần mức lương cơ sở/giải thưởng.

k) Đạt giải tại các cuộc thi về khởi nghiệp do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; các tổ chức chính trị - xã hội Việt Nam; Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI); cơ quan nhà nước khác ở Trung ương tổ chức và đồng tổ chức ở trong và ngoài nước.

Giải nhất: 10 lần mức lương cơ sở/giải thưởng;

Giải nhì: 08 lần mức lương cơ sở/giải thưởng;

Giải ba: 05 lần mức lương cơ sở/giải thưởng;

Giải khuyến khích: 03 lần mức lương cơ sở/giải thưởng.

Chương III

HỒ SƠ, TRÌNH TỰ THỦ TỤC XÉT KHEN THƯỞNG

Điều 6. Hồ sơ gửi xét khen thưởng

1. Văn bản đề nghị xét khen thưởng của các tổ chức, cá nhân (Bản chính);
2. Báo cáo tóm tắt thành tích đề nghị khen thưởng thực hiện theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này (Bản chính);
3. Các tài liệu chứng minh đáp ứng đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét khen thưởng nêu tại Điều 4, trong đó:

a) Sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp văn bằng bảo hộ: Bản sao văn bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cơ quan có thẩm quyền cấp bằng bảo hộ.

b) Bài báo khoa học: Bản sao bài báo khoa học.

c) Các giải thưởng về khoa học và công nghệ của bộ, ngành, quốc gia: Bản sao có chứng thực văn bản chứng nhận đạt giải và tài liệu chứng minh cá nhân được đề nghị xét khen thưởng đang sinh sống hoặc học tập, lao động tại thành phố Đà Nẵng hoặc tổ chức được đề nghị xét khen thưởng có trụ sở chính đóng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 7. Hồ sơ Sở Khoa học và Công nghệ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

1. Tờ trình đề nghị khen thưởng của Sở Khoa học và Công nghệ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thông qua Sở Nội vụ (thông qua Ban Thi đua - Khen thưởng).

2. Biên bản họp Hội đồng khoa học và công nghệ xét khen thưởng các bài báo khoa học.

3. Văn bản thẩm định của Sở Khoa học và Công nghệ đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng (trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 6 Nghị quyết này).

Điều 8. Trình tự, thủ tục thực hiện việc xét khen thưởng

1. Thời gian xét khen thưởng: Việc xét khen thưởng được tiến hành hằng năm.

2. Trình tự thực hiện:

a) Sở Khoa học và Công nghệ nhận hồ sơ đề nghị xét khen thưởng từ ngày 01 tháng 12 đến hết ngày 31 tháng 12 hằng năm.

b) Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra hồ sơ, tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ, trong trường hợp cần thiết Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức xin ý kiến tư vấn của chuyên gia hoặc các ngành có liên quan; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thông qua Sở Nội vụ (thông qua Ban Thi đua - Khen thưởng) trước ngày 31 tháng 3 năm sau;

Trường hợp cần bổ sung, làm rõ hồ sơ, trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Khoa học và Công nghệ yêu cầu tổ chức, cá nhân làm rõ trong thời hạn 07 ngày. Sau thời hạn này, nếu tổ chức, cá nhân không có văn bản giải trình, bổ sung thì Sở Khoa học và Công nghệ trả lại hồ sơ.

c) Sở Nội vụ thành phố thẩm định hồ sơ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định trong tháng 4 năm sau.

Đồng thời, Sở Khoa học và Công nghệ có văn bản thông báo về kết quả xét khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có liên quan trong trường hợp hồ sơ đề nghị xét khen thưởng không đủ điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng theo quy định.

d) Công bố kết quả và trao thưởng vào ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam (ngày 18/5) hoặc vào thời điểm phù hợp tùy tình hình thực tế của thành phố.

3. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Cách thức thực hiện

a) Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ về Sở Khoa học và Công nghệ theo một trong các hình thức sau:

Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Đà Nẵng hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường;

Gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Đà Nẵng;

Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

b) Trả kết quả: Sở Khoa học và Công nghệ trả kết quả thông qua Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Đà Nẵng hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường theo một trong các hình thức sau: trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

5. Thời hạn giải quyết: 120 ngày kể từ ngày kết thúc nhận hồ sơ theo điểm a khoản 2 Điều này.

6. Cơ quan giải quyết:

a) Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định khen thưởng cho tổ chức, cá nhân.

7. Kết quả thực hiện: Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

8. Đối với những trường hợp cần xét khen thưởng đảm bảo tính kịp thời, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ xem xét trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng thông qua Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Điều 9. Nội dung, mức chi và nguồn kinh phí thực hiện

1. Nội dung chi

a) Chi tổ chức hoạt động của Hội đồng khoa học và công nghệ phục vụ việc xem xét, đánh giá các bài báo đề nghị khen thưởng;

b) Chi lấy ý kiến chuyên gia phục vụ việc xem xét, đánh giá hồ sơ đề nghị khen thưởng.

2. Mức chi

a) Đối với Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá các bài báo đề nghị khen thưởng: Thực hiện theo mức chi do Hội đồng nhân dân thành phố quy định về chi thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng và họp xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của các hội đồng cấp tỉnh theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng;

b) Đối với chi lấy ý kiến chuyên gia: Áp dụng mức chi đối với thành viên hội đồng quy định tại điểm a khoản này.

3. Nguồn kinh phí thực hiện

a) Kinh phí chi khen thưởng cho tổ chức, cá nhân theo quy định tại Nghị quyết này được bố trí từ Quỹ thi đua, khen thưởng của thành phố;

b) Kinh phí chi tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ và chi lấy ý kiến chuyên gia từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số bố trí dự toán hàng năm cho Sở Khoa học và Công nghệ.



Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại tố cáo trong việc khen thưởng các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Trong trường hợp tổ chức, cá nhân được khen thưởng bị phát hiện có hành vi gian lận trong việc kê khai hồ sơ đề nghị xét khen thưởng hoặc vi phạm các quy định của Nghị quyết này hoặc vi phạm các quy định pháp luật khác làm ảnh hưởng đến hình ảnh và uy tín của thành phố Đà Nẵng thì Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ vào mức độ vi phạm để kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc thu hồi, hủy bỏ kết quả khen thưởng và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 6 năm 2026 và thay thế Nghị quyết số 248/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng (cũ) quy định về khen thưởng trong hoạt động khoa học và công nghệ thành phố Đà Nẵng và Nghị quyết số 86/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng (cũ) sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 248/2019/NQ-HĐND.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định pháp luật. Đồng thời, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố tập trung thực hiện một số nội dung sau:

a) Đẩy mạnh công tác truyền thông về các công trình, sáng kiến, mô hình đổi mới sáng tạo tiêu biểu được khen thưởng nhằm khuyến khích, tạo động lực thúc đẩy phong trào nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn thành phố;

b) Đổi mới công tác xét khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả, kiên quyết khắc phục tính hình thức trong xét duyệt hồ sơ;

c) Rà soát, phân định rõ cơ chế quản lý, quyết toán giữa Quỹ thi đua, khen thưởng với nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ; chủ động dự báo, cân đối ngân sách giai đoạn 2026 - 2030 để đảm bảo nguồn lực triển khai xuyên suốt, không để xảy ra tình trạng bị động;

d) Chủ động rà soát quy định từ Trung ương để kịp thời tham mưu Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi chính sách bám sát thực tiễn;

đ) Định kỳ hàng năm, tổng hợp và báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp cuối năm về tình hình triển khai, kết quả thực hiện các chính sách

liên quan đến lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (Tổng hợp báo cáo chung các lĩnh vực khoa học và công nghệ) để Hội đồng nhân dân thành phố giám sát theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa XI, Kỳ họp thứ 02 thông qua ngày 29 tháng 5 năm 2026.//

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Khoa học và Công nghệ;
- Vụ pháp chế, Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế, Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục KTVB&TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Các Ban của HĐND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND, UBND thành phố;
- Các Sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các phường, xã, đặc khu thuộc thành phố;
- Báo và PT, TH Đà Nẵng, Trung tâm THVN (VTV8), Cổng thông tin điện tử thành phố, Công báo thành phố.
- Lưu: VT, CTHĐ.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Dũng





Phụ lục

MẪU BÁO CÁO TÓM TẮT THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **30** /2026/NQ-HĐND ngày **29** tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

BÁO CÁO TÓM TẮT THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG TRONG HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

I. THÔNG TIN CHUNG

- Đối với tổ chức: Tên tổ chức; Địa điểm trụ sở chính; Điện thoại, fax, địa chỉ email; địa chỉ trang tin điện tử.

- Đối với cá nhân: Họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; Giới tính; Học hàm/học vị; Nghề nghiệp; Chức vụ, đơn vị công tác (nếu có); Thông tin liên hệ (Địa chỉ thường trú, số điện thoại, địa chỉ email).

II. TÓM TẮT THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

- Báo cáo tóm tắt thành tích đề nghị khen thưởng theo Nghị quyết quy định về khen thưởng trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thành phố Đà Nẵng.

- Giới thiệu tóm tắt về giải pháp, thành tích... đề nghị khen thưởng.

- Các giải thưởng, bằng khen đã đạt được đối với giải pháp, thành tích... nêu trên.

Chúng tôi/tôi cam đoan những thông tin nêu tại Báo cáo này là hoàn toàn đúng sự thật và chịu trách nhiệm về tính trung thực đối với các hồ sơ của mình; đồng thời, tuân thủ các quy định hiện hành./.

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ¹
(Ký, đóng dấu)

TỔ CHỨC/CÁ NHÂN BÁO CÁO²

Nội dung xác nhận:

(Tên cơ quan, đơn vị, tổ chức) xác nhận nội dung báo cáo nêu trên của ông/bà..... là hoàn toàn đúng sự thật.

¹ Áp dụng đối với cá nhân báo cáo đang công tác tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức,...

² Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ tên

Đối với tổ chức: Ký, đóng dấu